

Số: /BC-SYT *Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2020*

BÁO CÁO

Về công tác quản lý chất thải rắn, nước thải y tế tại các Trung tâm Y tế và Trạm Y tế xã trên địa bàn các huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1786/UBND-TH ngày 23/4/2020 về việc khẩn trương báo cáo kết quả thực hiện Kết luận của Thường trực HĐND tỉnh tại phiên giải trình ngày 01/10/2019, Sở Y tế báo cáo công tác quản lý chất thải rắn, nước thải y tế tại các cơ sở y tế trên địa bàn 06 huyện miền núi như sau:

1. Đối với công tác quản lý chất thải rắn y tế tại Trung tâm Y tế và Trạm Y tế xã:

Toàn tỉnh có 06 Trung tâm Y tế huyện miền núi và 67 Trạm Y tế xã. Công tác quản lý chất thải rắn y tế tại các Trung tâm Y tế và Trạm Y tế xã được thực hiện như sau:

a) Hệ thống xử lý chất thải rắn y tế (lò đốt):

Trong 06 Trung tâm Y tế, có 04 Trung tâm Y tế đã được đầu tư lò đốt rác thải y tế, gồm: Ba Tơ, Minh Long, Trà Bồng, Sơn Hà, còn lại 02 Trung tâm y tế chưa có lò đốt: Sơn Tây, Tây Trà.

- Trung tâm Y tế huyện Ba Tơ được đầu tư lò đốt năm 2013 từ nguồn vốn ADB của Dự án Hỗ trợ y tế vùng Duyên Hải Nam Trung bộ - Bộ Y tế, công suất khoảng 0,22 m³/lần đốt. Hiện nay, lò đốt này đã hỏng, không còn hoạt động.

- Trung tâm Y tế huyện Sơn Hà được đầu tư lò đốt năm 2008 từ nguồn vốn Dự án Y tế nông thôn - Bộ Y tế. Hiện nay, lò đốt này không còn hoạt động vì chi phí vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa quá cao.

- Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng được đầu tư lò đốt năm 2013 từ nguồn vốn ADB của Dự án Hỗ trợ y tế vùng Duyên Hải Nam Trung bộ - Bộ Y tế, công suất khoảng 0,22 m³/lần đốt. Hiện nay, lò đốt này đang hoạt động bình thường.

- Trung tâm Y tế huyện Minh Long được đầu tư lò đốt năm 2011 từ nguồn vốn dự án xây dựng Trung tâm Y tế huyện Minh Long, công suất khoảng 8kg/giờ. Từ năm 2017 thì lò đốt bị hỏng không sửa chữa được.

- Trung tâm Y tế huyện: Tây Trà và Sơn Tây chưa được đầu tư lò đốt rác thải y tế.

- 67 Trạm Y tế xã của 06 huyện chưa được đầu tư lò đốt, chủ yếu là sử dụng xăng, dầu đốt thủ công.

b) Số lượng chất thải rắn y tế phát sinh hàng ngày tại Trung tâm Y tế:

TT	Loại chất thải y tế	Số lượng phát sinh (kg/ngày)
I/	Trung tâm Y tế huyện Ba Tơ	
1	Chất thải y tế lây nhiễm	24
2	Chất thải y tế thông thường	76
II/	Trung tâm Y tế huyện Sơn Hà	
1	Chất thải y tế lây nhiễm	30
2	Chất thải y tế thông thường	100
III/	Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng	
1	Chất thải y tế lây nhiễm	18
2	Chất thải y tế thông thường	60
IV/	Trung tâm Y tế huyện Tây Trà	
1	Chất thải y tế lây nhiễm	14
2	Chất thải y tế thông thường	47
V/	Trung tâm Y tế huyện Sơn Tây	
1	Chất thải y tế lây nhiễm	10
2	Chất thải y tế thông thường	34
VI/	Trung tâm Y tế huyện Minh Long	
1	Chất thải y tế lây nhiễm	16
2	Chất thải y tế thông thường	54

Tại các Trạm Y tế: Bình quân phát sinh chất thải y tế lây nhiễm 0,3kg/ngày/Trạm, chất thải y tế thông thường 3kg/ngày/Trạm.

c) Công tác phân loại, thu gom, vận chuyển và phương pháp xử lý chất thải rắn y tế.

- Chất thải rắn y tế sau khi phát sinh tại các nguồn được phân loại, thu gom, sau đó vận chuyển nội bộ đến nơi lưu giữ tại các cơ sở y tế theo quy định Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT của Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Phương pháp xử lý:

+ Đối với chất thải y tế thông thường: Các Trung tâm Y tế ký hợp đồng với Đội vệ sinh môi trường của huyện thu gom và xử lý. Số rác thải thông thường ở tại Trạm Y tế thì thu gom và đốt theo phương pháp đốt thủ công (xây tạm).

+ Đối với chất thải y tế nguy hại:

Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng thu gom số lượng rác tại Trung tâm và của các Trạm Y tế xã vận chuyển về xử lý đốt tại lò đốt đã được đầu tư, tro sau khi đốt được đào hố chôn lấp.

Các Trung tâm Y tế (Ba Tơ, Sơn Hà, Minh Long) đã có lò đốt nhưng bị hỏng không thể hoạt động thì các đơn vị này thuê Công ty Cổ phần Cơ Điện Môi trường Lilama vận chuyển xử lý.

Trung tâm Y tế huyện: Tây Trà và Sơn Tây thì thu gom Chất thải y tế nguy hại đưa vào lò đốt thủ công (xây tạm) đốt bằng dầu, tro sau khi đốt được đào hố chôn lấp. Chất thải y tế nguy hại tại các Trạm Y tế xã của hai huyện này

cũng được thu gom và xử lý như cách tại Trung tâm. Vì vậy, nguy cơ ô nhiễm môi trường tại 02 Trung tâm Y tế và các Trạm Y tế xã là rất cao.

2. Đối với công tác quản lý nước thải y tế tại Trung tâm Y tế và Trạm Y tế xã:

Công tác quản lý nước thải y tế tại các Trung tâm Y tế và Trạm Y tế xã được thực hiện như sau:

a) Hệ thống xử lý nước thải y tế:

- Trung tâm Y tế huyện Ba Tơ được đầu tư năm 2013 từ nguồn vốn ADB của Dự án Hỗ trợ y tế vùng Duyên Hải Nam Trung bộ - Bộ Y tế, công suất khoảng 50m³/ ngày. Hiện nay, hệ thống này có hiện tượng hư hỏng, xuống cấp nhưng đã được sửa chữa và vẫn đang hoạt động bình thường.

- Trung tâm Y tế huyện Sơn Hà được đầu tư được đầu tư năm 2005 từ nguồn vốn ADB, công suất khoảng 36 m³/ ngày. Hiện nay, hệ thống này đang hoạt động bình thường.

- Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng được đầu tư năm 2013 từ nguồn vốn ADB của Dự án Hỗ trợ y tế vùng Duyên Hải Nam Trung bộ - Bộ Y tế, công suất khoảng 100 m³/ngày. Hiện nay, hệ thống này đang hoạt động bình thường.

- Trung tâm Y tế huyện Minh Long được đầu tư năm 2011 từ nguồn vốn dự án xây dựng Trung tâm Y tế huyện Minh Long, công suất khoảng 30 m³/ngày. Hiện nay, hệ thống này đang hoạt động bình thường.

- Trung tâm Y tế huyện: Tây Trà và Sơn Tây chưa được đầu tư hệ thống xử lý nước thải y tế.

- 67 Trạm Y tế xã của 06 huyện miền núi chưa được đầu tư hệ thống xử lý nước thải y tế.

b) Số lượng (m³/ngày) nước thải y tế phát sinh hàng ngày tại các Trung tâm Y tế huyện:

TT	Tên cơ sở y tế	Số lượng phát sinh (m³/ngày)
1	Trung tâm Y tế huyện Ba Tơ	35
2	Trung tâm Y tế huyện Sơn Hà	30
3	Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng	10
4	Trung tâm Y tế huyện Tây Trà	10
5	Trung tâm Y tế huyện Sơn Tây	10
6	Trung tâm Y tế huyện Minh Long	10

c) Công tác thu gom và phương pháp xử lý nước thải y tế tại cơ sở y tế.

- Đối với 04 Trung tâm Y tế huyện: Ba Tơ, Sơn Hà, Trà Bồng, Minh Long đã được đầu tư hệ thống xử lý nước thải, tất cả nước thải sinh hoạt, khám chữa bệnh tại các khoa, phòng của Trung tâm được đầu nối tập trung về hệ thống xử lý nước thải để xử lý trước khi thải ra môi trường.

- Đối với 02 Trung tâm Y tế huyện: Tây Trà và Sơn Tây chưa được đầu tư hệ thống xử lý nước thải y tế; nước thải sinh hoạt, khám chữa bệnh được đầu nối về hầm rút tự hoại tại các khoa, phòng của Trung tâm.

Ngoài ra, đối với chất thải nguy hại không lây nhiễm dạng lỏng như: Hóa chất rửa phim X-Quang tại Trung tâm sau khi thải ra được đựng trong các dụng cụ can nhựa có nắp đậy kín để thuê Công ty Cổ phần Cơ Điện Môi trường Lilama vận chuyển xử lý.

- Đối với nước thải tại các Trạm Y tế xã chưa được đầu tư hệ thống xử lý nước thải y tế: Toàn bộ nước thải sinh hoạt, khám chữa bệnh đều dùng chung thông qua hệ thống hầm rút tự hoại của cơ sở. Điều này, không đảm bảo vệ sinh môi trường theo quy định, nguy cơ ô nhiễm môi trường là rất cao.

3. Đánh giá tình hình quản lý chất thải, nước thải y tế tại Trung tâm Y tế và Trạm Y tế xã của 06 huyện miền núi.

a) Những thuận lợi:

- Luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Sở Y tế, UBND tỉnh và các sở, ban ngành liên quan của tỉnh trong công tác bảo vệ môi trường. Đặc biệt là đầu tư kinh phí xây dựng 04 hệ thống xử lý chất thải rắn và 04 hệ thống xử lý nước thải y tế cho 04 Trung tâm Y tế huyện (Ba Tơ, Minh Long, Trà Bồng, Sơn Hà) trong thời gian qua.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực môi trường ngày càng được hoàn thiện.

- Nhận thức và trách nhiệm tham gia công tác bảo vệ môi trường của nhân viên y tế tại các cơ sở y tế ngày càng được nâng cao và tự giác.

- Các cơ sở y tế trên địa bàn các huyện miền núi thường xuyên tăng cường nhắc nhở, kiểm tra, hướng dẫn nhân viên y tế phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải y tế theo đúng quy định.

b) Kết quả đạt được:

Sở Y tế đã tham mưu cho UBND tỉnh và HĐND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ môi trường trong các cơ sở y tế của tỉnh; chỉ đạo sát việc thực hiện các quy định về quản lý và bảo vệ môi trường cho toàn thể các đơn vị trực thuộc của ngành y tế; tham mưu cho UBND tỉnh tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ đầu tư từ Trung ương như: Dự án ADB, WB,... để đầu tư cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải rắn và nước thải y tế cho các cơ sở y tế trong tỉnh, trong đó có các Trung tâm Y tế huyện miền núi.

c) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

- 04 Trung tâm Y tế huyện miền núi (Ba Tơ, Minh Long, Trà Bồng, Sơn Hà) đã được đầu tư hệ thống xử lý chất thải rắn y tế từ những năm trước đây. Hiện nay, 03 hệ thống xử lý chất thải rắn y tế (Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà) đã hư hỏng, không hoạt động được, gây ảnh hưởng đến công tác xử lý chất thải rắn y tế nguy hại của các đơn vị; hàng năm các đơn vị này phải tốn thêm chi phí thuê Công ty Cổ phần Cơ Điện Môi trường Lilama vận chuyển xử lý.

- Đội ngũ nhân viên y tế chưa được đào tạo chuyên nghiệp về khả năng tự bảo dưỡng, bảo trì các hệ thống xử lý chất thải rắn và hệ thống xử lý nước thải y tế, nên hiện nay các hệ thống này đang bị xuống cấp, gây ảnh hưởng nhiều khó khăn trong khâu xử lý và tốn nhiều kinh phí sửa chữa.

- Đội ngũ làm công tác quản lý chất thải y tế tại các Trung tâm Y tế huyện miền núi phần lớn là cán bộ kiêm nhiệm, chưa có cán bộ chuyên trách nên cũng khó khăn trong công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo.

- Chất lượng đầu ra của các lò đốt chất thải rắn, hệ thống xử lý nước thải y tế hiện nay phần lớn chưa được kiểm soát chặt chẽ, độ cao của ống khói chưa đúng với quy định (nhỏ hơn 20 mét), công tác kiểm định nước đầu ra của hệ thống xử lý nước thải chưa được thường xuyên,....

- Phần lớn nhà lưu giữ chất thải nguy hại tại các cơ sở y tế chưa được đầu tư xây dựng đúng quy định.

- Việc đầu tư xây dựng hố chôn bê tông trong khuôn viên Trung tâm Y tế để tiêu hủy tro chưa được thực hiện.

- Phần lớn rác thải y tế hàng ngày tại các Trạm Y tế chỉ được đốt tại các lò đốt thủ công được xây tạm hoặc đào lỗ đốt rồi chôn lấp, không đảm bảo an toàn cho môi trường theo quy định của Bộ Y tế.

- Kinh phí đầu tư cho việc bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống xử lý chất thải rắn y tế và hệ thống xử lý nước thải y tế đã được đầu tư nhưng đã hư hỏng, xuống cấp và công tác xử lý chất thải y tế còn quá hạn hẹp chưa thể đáp ứng yêu cầu về xử lý chất thải y tế.

4. Đề xuất, kiến nghị:

a) UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 07/8/2015 về việc phê duyệt danh mục và việc xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường năm 2014 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Trong đó, đã đề cập đến việc xây dựng và cải tạo hệ thống xử lý nước thải và chất thải rắn của 02 cơ sở y tế gây ô nhiễm môi trường là: Bệnh viện đa khoa huyện Tây Trà (nay là Trung tâm Y tế huyện Tây Trà), Bệnh viện đa khoa huyện Sơn Tây (nay là Trung tâm Y tế huyện Sơn Tây). Thời gian thực hiện hoàn thành xử lý từ năm 2015 đến 2020.

Trên cơ sở đó, Sở Y tế đã ban hành các văn bản kiến nghị bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ, cụ thể như sau:

- Công văn số 1841/SYT-KHTC ngày 06/6/2017 về việc xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường của ngành Y tế năm 2018 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, kiến nghị bố trí kinh phí để đầu tư 03 hệ thống xử lý chất thải rắn y tế nguy hại công suất 18 kg/giờ cho các Trung tâm Y tế: Tây Trà, Sơn Tây, Lý Sơn.

- Công văn số 1692/SYT-KHTC ngày 24/7/2018 về việc đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán kinh phí sự nghiệp môi trường giai đoạn 2016 - 2018 và xây dựng Kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm giai đoạn 2019 - 2021 của ngành Y tế từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường gửi Sở Tài nguyên và Môi trường. Trong đó, kiến nghị bố trí kinh phí để đầu tư 03 hệ thống xử lý chất thải rắn y tế nguy hại công suất 18 kg/giờ và 03 hệ thống xử lý nước thải y tế công suất khoảng 100m³/ngày đêm cho các Trung tâm Y tế: Tây Trà, Sơn Tây, Lý Sơn.

- Công văn số 1440/SYT-KHTC ngày 20/7/2018 về việc giải quyết nội dung phản ánh của dư luận, cơ quan báo chí và một số giải pháp để giải quyết

những khó khăn về môi trường của ngành Y tế gửi UBND tỉnh, các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường.

- Tờ trình số 1725/TTr-SYT ngày 04/9/2018 về việc ưu tiên ghi bổ sung danh mục vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 cho ngành Y tế một số dự án cấp bách liên quan đến xử lý chất thải y tế gửi UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính kiến nghị với UBND tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tham mưu ghi bổ sung danh mục vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 cho ngành Y tế một số dự án cấp bách liên quan đến xử lý chất thải y tế, kiến nghị bố trí kinh phí để đầu tư 03 hệ thống xử lý chất thải rắn y tế nguy hại công suất 18 kg/giờ và 03 hệ thống xử lý nước thải y tế công suất khoảng 100m³/ngày đêm cho các Trung tâm Y tế: Tây Trà, Sơn Tây, Lý Sơn.

- Công văn số 143/SYT-KHTC ngày 25/01/2019 về việc sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất, đầu tư mới hệ thống xử lý nước thải y tế, hệ thống thiết bị xử lý chất thải rắn y tế nguy hại, mua sắm trang thiết bị y tế và xe ô tô cứu thương của ngành Y tế năm 2019.

- Công văn số 555/SYT-KHTC ngày 05/4/2019 về việc bổ sung vốn đầu tư năm 2019-2020 cho ngành Y tế thực hiện một số dự án cấp bách liên quan đến xử lý chất thải y tế gửi UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính đề nghị bố trí kinh phí 36 tỷ đồng (12 tỷ đồng/1 hệ thống) để đầu tư 03 hệ thống xử lý nước thải y tế có công suất khoảng 100m³/ngày đêm và 21 tỷ đồng (7 tỷ đồng/1 hệ thống) đầu tư 03 hệ thống xử lý chất thải rắn y tế nguy hại công suất 18 kg/giờ cho các Trung tâm Y tế: Tây Trà, Sơn Tây, Lý Sơn.

- Công văn số 1242/SYT-KHTC ngày 09/7/2019 về việc đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán kinh phí sự nghiệp môi trường giai đoạn 2017 - 2019 và xây dựng Kế hoạch tài chính- NSNN 03 năm giai đoạn 2020 - 2022 của ngành Y tế từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường gửi Sở Tài nguyên và Môi trường, kiến nghị bố trí kinh phí để đầu tư 03 hệ thống xử lý chất thải rắn y tế nguy hại công suất 18 kg/giờ và 03 hệ thống xử lý nước thải y tế công suất khoảng 100m³/ngày đêm cho các Trung tâm Y tế: Tây Trà, Sơn Tây, Lý Sơn.

Qua các kiến nghị nêu trên, ngày 24/12/2019 UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1016/QĐ-UBND về việc phân bổ nguồn kết dư ngân sách tỉnh năm 2018 và kinh phí không thực hiện năm 2019 bố trí cho Sở Y tế 10 tỷ đồng để xây dựng hệ thống xử lý chất thải rắn và nước thải y tế tại Trung tâm Y tế huyện Sơn Tây. Hiện nay, hồ sơ đã gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để thẩm định trình UBND tỉnh cho chủ trương đầu tư, dự kiến đầu tháng 5/2020 sẽ trình UBND tỉnh.

Đối với xây dựng hệ thống xử lý chất thải rắn và nước thải y tế tại Trung tâm Y tế huyện Tây Trà (nay là cơ sở 2 của Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng), Sở Y tế đề nghị các cấp có thẩm quyền của tỉnh xem xét, bố trí kinh phí để được đầu tư xây dựng trong năm 2020 hoặc 2021.

b) Hàng năm, UBND tỉnh ưu tiên hỗ trợ kinh phí từ nguồn sự nghiệp y tế và sự nghiệp môi trường của tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác cho công tác

quản lý chất thải y tế (trong đó bao gồm: bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống xử lý chất thải rắn y tế và hệ thống xử lý nước thải y tế đã được đầu tư nhưng đã hư hỏng, xuống cấp,...).

Trên đây là báo cáo công tác quản lý chất thải rắn, nước thải y tế tại các Trung tâm Y tế và Trạm Y tế xã trên địa bàn 06 huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi.

Sở Y tế kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- CVP Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC (ncn07).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Mến